TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 316/2022/QĐST-HNGĐ	*Chợ Gạo, ngày 30 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phạm T**,** sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

* Bị đơn: Chị Trần Thị Nhược T2**,** sinh năm 2001;

Địa chỉ: ấp B, xã S, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Chỗ ở hiện nay: ấp B1, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phạm T và chị Trần Thị Nhược T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Phạm T và chị Trần Thị Nhược T2 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Phạm T được trực tiếp nuôi dưỡng một con chung tên Nguyễn Trần Anh T3, sinh ngày 15/11/2018.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Nhược T2 không phải cấp dưỡng nuôi con do anh T không yêu cầu.

- ***Về tài sản chung***: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh Nguyễn Phạm T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005714 ngày 09/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo nên hoàn lại cho anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Chi Cục THA DS huyện Chợ Gạo;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- UBND xã S, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thủy Uyên